

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC NINH  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 42 /2022/HNGĐ-ST

Ngày 22 tháng 7 năm 2022

V/v: TrA chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DA  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Hoàng Thị Ngọc A.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Quang Hời; Ông Đào Đức Phú

*Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Vũ Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 221/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 về trA chấp Hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: A Nguyễn DA H, sinh năm 1990;

ĐKKHKT: Khu 6, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh B

Cư trú tại: 28A, Lê Văn Hưu, phường V, thành phố B, tỉnh B( có mặt)

Bị đơn: Chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1998

Trú tại: Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh B (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn và bản tự khai tại Toà án, nguyên đơn là A Nguyễn DA H trình bày:

A và chị Nguyễn Ngọc A kết hôn vào ngày 02 tháng 12 năm 2019. Trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn A chị chung sống cùng nhau tại: Số 28 Lê Văn Hưu, khu đô thị An Huy, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình chung sống vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 12 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi cọ nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2020 cho đến nay không ai quan tâm gì đến ai. Nay A thấy tình cảm vợ

chồng không còn, không thể quay về đoàn tụ với nhau được. Đề nghị Tòa án giải quyết cho A được ly hôn với chị Nguyễn Ngọc A

- Về con chung: A chị có 01 con chung là Nguyễn Hà Vy, sinh ngày 06/02/2021. Khi ly hôn A đồng ý cho chị Nguyễn Ngọc A được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà Vy. Công việc của A không được ổn định, trước đây A làm bê tông mỗi tháng thu nhập khoảng 10.000.000đ. Hiện tại A không có công ăn việc làm, do vậy không có thu nhập nên A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với mức 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng tính từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài chung: Không có.

- Về công nợ: Không có.

Tại bản tự khai và tại phiên tòa chị Nguyễn Ngọc A trình bày: Chị thừa nhận về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như A H trình bày là đúng. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hòa thuận đến khoảng tháng 05 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do khi chị đang mang thai A H đánh chị gây nên động thai phải nhập viện Sản Nhi Bắc Ninh. Trong lúc chị nằm viện A H không hề xin lỗi. Sau khi sinh con A H đuổi chị về nhà mẹ đẻ, không chăm lo cho vợ con. Vì vậy, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2020 cho đến nay, không ai quan tâm gì đến ai. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn A H xin ly hôn, chị đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Chị và A Nguyễn DA H có 01 con chung là Nguyễn Hà Vy, sinh ngày 06/02/2021. Hiện nay cháu Vy đang ở với chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà Vy. Chị yêu cầu A Nguyễn DA H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với mức 5.000.000đ /tháng tính từ tháng 07 năm 2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Hiện nay chị làm giáo viên trường Tiểu học Nam Sơn 1 mức thu nhập bình quân hàng tháng trong năm học khoảng 7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Do chị dạy hợp đồng nên đang trong thời gian nghỉ hè không có lương. Hiện nay A H làm gì, mức thu nhập bao nhiêu chị không biết bởi vì vợ chồng chị ly thân đã lâu không ai quan tâm đến ai.

- Về tài sản riêng, tài sản chung: Không có.

- Về công nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần trả lời tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa A Nguyễn DA H và chị Nguyễn Ngọc A

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao con chung Nguyễn Hà Vy, sinh ngày 06/02/2021 cho chị Nguyễn Ngọc A nuôi dưỡng

Về tiền cấp dưỡng nuôi con: Buộc A Nguyễn DA H phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nguyễn Hà Vy là 2.000.000đ/ tháng kể từ tháng 01/2022 cho đến khi cháu Nguyễn Hà Vy đủ 18 tuổi.

Về tài sản, công nợ: Không xem xét

Về án phí: A H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả trA luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về tố tụng:** Căn cứ vào đơn khởi kiện của A Nguyễn DA H, căn cứ vào Khoản 1, Điều 28, Khoản 1, Điều 35 ; Khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì xác định quan hệ trA chấp là trA chấp hôn nhân gia đình và Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh giải quyết là đúng thẩm quyền.

#### **[2] Về nội dung:**

**2.1 Về quan hệ hôn nhân:** A Nguyễn DA H kết hôn với chị Nguyễn Ngọc A ngày 02 tháng 12 năm 2019 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Như vậy, A H và chị Ngọc A đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật được quy định tại các điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống A H và chị Ngọc A luôn xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do A chị luôn bất đồng quan điểm, A H đánh chị Ngọc A và không quan tâm đến chị, nay A chị đều thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, A H làm đơn xin ly hôn, chị Ngọc A đồng ý. Xét thấy, sự thuận tình ly hôn của A chị là phù hợp với pháp luật nên cần chấp nhận.

**2.2 Về con chung:** A H và chị Ngọc A có 01 con chung là cháu Nguyễn Hà Vy, sinh ngày 06/2/2021. Hiện nay cháu Vy chưa đủ 3 tuổi và đang ở với chị Nguyễn Ngọc A nên A H và chị Ngọc A thỏa thuận giao con chung Nguyễn Hà Vy cho chị Nguyễn Ngọc A nuôi dưỡng. Xét thấy, sự thỏa thuận của A chị là phù hợp nên cần chấp nhận

Về tiền cấp dưỡng nuôi con: Chị Ngọc A yêu cầu A H phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Hà Vy là 5.000.000đ/ tháng kể từ tháng 7/2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. A H không đồng ý với yêu cầu của chị Ngọc A. A H đồng ý cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đ/tháng nhưng A tự nguyện đóng từ tháng 01/2022 đến khi cháu Vy đủ 18 tuổi.

Xét thấy, căn cứ vào giấy xác nhận lương của chị Ngọc A cung cấp thì mức thu nhập bình quân của chị Ngọc A là 7.881.000đ/ tháng. Theo lời trình bày của A H thì trước đây A làm bê tông mỗi tháng thu nhập khoảng 10.000.000đ. Hiện tại A không có công ăn việc làm nên không có thu nhập. Như vậy, để đảm bảo quyền lợi và cuộc sống của cháu Hà Vy, căn cứ vào mức thu nhập thực tế của A H cần buộc A H phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/ tháng là phù hợp. Chị Ngọc A yêu cầu A H phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Hà Vy là 5.000.000đ/ tháng là không phù hợp với mức thu nhập của A H.

Về thời gian cấp dưỡng: Chị Ngọc A yêu cầu A H cấp dưỡng từ tháng 7/2022 cho đến khi cháu Hà Vy đủ 18 tuổi nhưng A H tự nguyện cấp dưỡng từ tháng

01/2022 cho đến khi cháu Hà Vy đủ 18 tuổi. Xét sự tự nguyện của A là phù hợp nên cần chấp nhận.

**1.3 Về tài sản chung và công nợ chung:** Không có nên không xem xét.

**1.4 Về án phí:** A Nguyễn DA H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 147, 228, 235, 264, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2006 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa A Nguyễn DA H và chị Nguyễn Ngọc A

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao con chung Nguyễn Hà Vy, sinh ngày 06/2/2021 cho chị Nguyễn Ngọc A nuôi dưỡng.

Các đương sự được quyền đi lại thăm nom con chung. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tiền cấp dưỡng nuôi con: Buộc A Nguyễn DA H phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nguyễn Hà Vy là 3.000.000đ/ tháng kể từ tháng 01/2022 cho đến khi cháu Nguyễn Hà Vy đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

4. Về tài sản chung và công nợ chung: Không có

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: A Nguyễn DA H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn và 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con (Xác nhận A H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/0001201 ngày 05/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh). A H còn phải nộp 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP. Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- UBND phường Đáp Cầu, TP. Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Ngọc A**